

MỐI QUAN HỆ GIỮA FOLKLORE VÀ VĂN HỌC VIỆT QUA VẤN ĐỀ TIẾP BIẾN CÁI KỲ ẢO TỪ TRUYỆN KỂ DÂN GIAN ĐẾN TRUYỆN TRUYỀN KỲ TRUNG ĐẠI

Nguyễn Thị Kim Ngân¹

Khoa Văn, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Email: nganpedagogy@gmail.com

TÓM TẮT

Sau khi nghiên cứu một cách sâu rộng về văn học dân gian truyền thống, folklore học bao giờ cũng chuyển mối quan tâm của mình từ một xã hội trong quá khứ sang một mối liên hệ với quá khứ gần, với hiện tại thậm chí là tương lai. Bởi suy cho cùng, nghiên cứu văn học dân gian là để dự đoán/định hình hình dạng của văn chương truyền thống. Điều này chỉ có thể thực hiện đầy đủ khi được đặt trong mối tương quan với các thời kì văn học khác nhau. Đó là lý do tại sao các nhà nghiên cứu trên thế giới cũng như ở Việt Nam quan tâm và luôn muốn tìm hiểu ngày một nhiều hơn về mối quan hệ giữa truyện kể dân gian với các tác phẩm văn học kỳ ảo. Trong bài viết này, chúng tôi giới hạn sự quan tâm của mình về mối quan hệ đặc biệt trên qua trường hợp tiếp biến cái kỳ ảo từ truyện kể dân gian đến truyện truyền kỳ thời trung đại.

Từ khoá: *folklore, truyện kể dân gian, kỳ ảo, truyện truyền kỳ trung đại.*

1. Đặt vấn đề

Northrop Frye, nhà phê bình và lí luận văn học tiêu biểu của thế kỷ XX, trong công trình *Giải phẫu phê bình*, khi nhận xét việc sử dụng truyện kể dân gian với tư cách là chất liệu nghệ thuật vừa cụ thể, vừa ngầm ẩn trong các tác phẩm văn học hư cấu đã nhận định: “Truyện kể dân gian hình thành một chuỗi biến thiên với các truyện kể hư cấu khác. Nhà văn quan tâm đến truyện kể dân gian với cùng một lý do như những nhà họa sĩ quan tâm đến sự sắp xếp tĩnh vật trong bức vẽ: bởi vì chúng minh họa cho những nguyên tắc kể chuyện cơ bản, cùng có kiểu yêu cầu đối với nhà văn viết truyện hư cấu mà truyện kể dân gian đòi hỏi. Nó ban tặng cho anh ta một cái khung đã được định sẵn, xưa cũ trước cả thời trung cổ, và cho phép anh ta cống hiến hết mọi năng lượng của mình trong việc bổ sung các thiết kế của nó” [1]. Nhận định này đã cho thấy sự ảnh hưởng sâu sắc của các câu chuyện dân gian lên các thể loại văn học ngoài folklore và chỉ rõ mối quan hệ, sự tác động qua lại mật thiết giữa những câu chuyện truyền khẩu, một hình thức tự sự phổ quát của toàn nhân loại với các tác phẩm văn học viết ở từng giai đoạn khác nhau trong các nền văn minh của chúng ta.

Truyện kể dân gian cho đến ngày nay vẫn chưa hề mất đi sức sống mãnh liệt và vai trò độc đáo của nó đối với cộng đồng. Trong hơn một thế kỷ qua, chúng ta chứng

¹ Nghiên cứu sinh

kiến sự quan tâm ngày càng tăng của các nhà khoa học đối với truyện truyền khẩu. Với tất cả những hoạt động khoa học tâm huyết ấy, rất nhiều công trình nghiên cứu công phu và sâu sắc về truyện kể dân gian đã được các nhà khoa học công bố rộng rãi trên toàn thế giới. Những hoạt động khoa học đó đã mang ánh sáng đến với những vùng tối và sửa chữa lại nhiều lý thuyết của thời kỳ đầu. Điều này khiến cho việc nghiên cứu truyện kể dân gian càng lúc càng trở thành một lĩnh vực hấp dẫn, thu hút được sự quan tâm của đông đảo các nhà khoa học, cũng như khích lệ việc áp dụng các lý thuyết mới vào việc nghiên cứu và soi sáng nhiều vấn đề còn bỏ ngõ. Bên cạnh đó, sau khi nghiên cứu một cách sâu rộng về văn học dân gian truyền thống, folklore học bao giờ cũng chuyển mỗi quan tâm của mình từ một xã hội trong quá khứ sang một mối liên hệ với quá khứ gần với hiện tại, thậm chí là tương lai. Bởi suy cho cùng, nghiên cứu văn học dân gian là để dự đoán/ định hình hình dạng của văn chương truyền thống. Điều này chỉ có thể thực hiện đầy đủ khi được đặt trong mối tương quan với các thời kì văn học khác nhau. Đó là lý do tại sao các nhà nghiên cứu trên thế giới cũng như ở Việt Nam quan tâm và luôn muốn tìm hiểu ngày một nhiều hơn về mối quan hệ giữa truyện kể dân gian với các tác phẩm văn học kỳ ảo. Trong bài viết này, chúng tôi giới hạn sự quan tâm của mình về mối quan hệ đặc biệt trên qua trường hợp tiếp biến cái kỳ ảo từ truyện kể dân gian đến truyện truyền kỳ thời trung đại.

2. Quá trình tiếp biến cái kỳ ảo: từ truyện kể dân gian đến truyện truyền kỳ trung đại

Thoạt tiên, khi tìm hiểu khái niệm “văn học kỳ ảo”, một thuật ngữ dường như có nguồn gốc từ sâu trong truyền thống và thường được truy nguyên qua nhiều thế hệ, người ta dễ dàng nhận ra phả hệ lâu dài và đáng kính của nó khởi phát từ truyện kể dân gian, đặc biệt là truyện cổ tích, nơi “cái kỳ diệu” đóng vai trò chủ chốt. “Cái kỳ ảo” trong truyện cổ tích có thể nói là một nhân tố cơ bản và trở thành một yêu cầu có tính nguyên tắc đối với các nghệ nhân kể chuyện trong việc kiến tạo nên hình hài của truyện kể dân gian. Tính chất này là nền tảng căn bản của thế giới thần thoại, cổ tích... và làm nên sức hấp dẫn của một số lượng lớn các câu chuyện truyền khẩu. Đặc biệt, “cái diệu kỳ” trong truyện cổ còn thể hiện khát vọng không cùng của con người từ thuở xa xưa trong việc thực hiện những cuộc trốn thoát mang tính tưởng tượng của con người vào trong thế giới hư cấu thần tiên để bù đắp lại những thiếu thốn trong đời sống hiện thực.

Cô nhiên, “cái diệu kỳ” không chỉ bó hẹp phạm vi hoạt động của mình trong các câu chuyện tự sự dân gian. Việc văn học viết tiếp thu tinh hoa của văn học dân gian cũng đồng thời thừa hưởng luôn những mẫu hình tự sự đã được kiến tạo trong các câu chuyện cổ từ trước đó. Và “cái diệu kỳ”, từ địa hạt của truyện cổ dân gian đã nghiêm nhiên trở thành một trong những năng lượng cơ bản tạo nên diện mạo của các câu chuyện kỳ ảo thời trung đại, trong đó truyện truyền kỳ là một minh chứng tiêu biểu. Vậy trên thực tế cái kỳ ảo trong các tác phẩm văn học viết, mà đầu tiên là truyền kỳ thời trung đại đã sử dụng cái “kỳ diệu” trong truyện dân gian như thế nào? Cùng sáng tạo nên những thế giới tưởng tượng mang đậm yếu tố hoang đường, các tác giả truyện

truyện kỳ đã vay mượn hay kế thừa những thành tựu nghệ thuật của truyện cổ tích ra sao? Con đường ảnh hưởng này đã diễn ra như thế nào? Sự ảnh hưởng này đã biểu hiện ra sao sự thay đổi về bản chất của “cái kỳ ảo” trong suốt chiều dài sáng tạo văn học của nhân loại?

Ở đây, chúng tôi sử dụng các tác phẩm trong *Truyện kỳ mạn lục* của Nguyễn Dữ để dẫn dụ cho các lập luận của mình. “Thiên cổ kỳ bút” này được xem là phần kết hợp và đưa lên đến đỉnh cao khả năng hòa trộn giữa các câu chuyện *tự sự dân gian và văn xuôi lịch sử*. Theo Bùi Duy Tân, “*Truyện kỳ mạn lục* là tác phẩm duy nhất của Nguyễn Dữ. Sách gồm 20 truyện, chia làm 4 quyển, được viết theo thể loại truyện kỳ. Cốt truyện chủ yếu lấy từ những câu chuyện lưu truyền trong dân gian, nhiều trường hợp xuất phát từ truyền thuyết về các vị thần mà đền thờ hiện vẫn còn (đền thờ Vũ Thị Thiết ở Hà Nam, đền thờ Nhị Khanh ở Hưng Yên và đền thờ Văn Dĩ Thành ở làng Gối, Hà Nội)” [2].

Như vậy, các chất liệu dân gian có vẻ như là một tổ chất khiến chúng ta dễ dàng nhận ra một cách nhanh chóng trong những nhà văn thế kỷ XVI, hoặc là dấu hiệu để chúng ta có thể sử dụng giải mã các tác phẩm còn xa hơn trước nữa mà *Thánh Tông di thảo* của Lê Thánh Tông, *Việt điện u linh* của Lý Tế Xuyên, hay *Lĩnh Nam chích quái* của Vũ Quỳnh là những ví dụ. Một vấn đề đặt ra là tại sao ngay từ khi mới xuất hiện, văn học viết, mà cụ thể là truyện truyền kỳ lại có nhu cầu sử dụng folklore nhiều đến vậy. Người ta thường nghiễm nhiên thừa nhận tình trạng này nhưng không giải thích rõ tại sao các tác giả văn học viết lặp lại hiện tượng này ở nhiều nơi trên thế giới. Không riêng ở Việt Nam mà ngay cả với văn học lãng mạn Tây Âu thời trung cổ và nhiều khu vực văn học khác cũng thường xuyên xuất hiện điều này. Trong *Bảng chỉ mục các motif văn học dân gian* của Stith Thompson có tựa đề “*Motif-index of folk-literature: a classification of narrative elements in folktales, ballads, myths, fables, medieval romances, exempla, fabliaux, jest-books, and local legends*” [3], một điều chúng ta có thể dễ dàng nhận ra rằng, trong công trình tra cứu kinh điển này của folklore, đặt bên cạnh các thể loại rõ ràng là của văn học dân gian như truyện kể dân gian, thần thoại, câu đố, ngụ ngôn, truyền thuyết là sự xuất hiện của *medieval romances* (truyện lãng mạn thời trung cổ). Các nhà nghiên cứu folklore theo trường phái so sánh loại hình và so sánh lịch sử Mỹ đã nhóm các câu chuyện này, là sản phẩm của nền văn học thành văn vào bảng tra các motif của văn học dân gian. Đó là sự thừa nhận về tình trạng thừa hưởng, tái tạo và biến đổi các chất liệu dân gian của văn học viết thời kỳ đầu ở Tây Âu. Và như chúng tôi đã nói, điều này tương tự cũng xảy ra ở Việt Nam với truyện truyền kỳ thời trung đại.

Sự phụ thuộc của truyện kỳ ảo trung đại ở Việt Nam vào các yếu tố của truyện kể dân gian cũng có thể dễ dàng xác nhận nhanh chóng qua bảng chỉ mục các motif được phổ biến thông dụng cho cả hai dạng truyện truyền thống và văn học kỳ ảo. Chẳng hạn, trong mục *Hành trình đến thế giới khác* (*Otherworld Journeys, Motifs F0–F199*) [3]. Dưới tiêu đề các motif lớn như (F1) “*Hành trình đến thế giới khác như là một giấc*

mo”, (F3) “Hành trình đến thế giới khác như là sự xâm chiếm”, (F10) “Hành trình lên thiên đường”, (F80- F109) “Hành trình xuống địa ngục”, (F110) “Hành trình đến những thế giới khác trên mặt đất”, (F121) Hành trình đến với thế giới của linh hồn, là các nhánh với các motif nhỏ khác như: (F81.1) *Orpheus – hành trình về cõi chết để mang người thân trở về*, (F95.1) *Lối đi từ nắm mồ xuống địa ngục*, (F102.2) *Theo tiếng trống vào thành phố ma*, (F105) *Người chết sống lại từ miền đất của cái chết*, (F132.1) *Thiên đường trên những ngọn núi*, (F133) *Thế giới khác dưới nước*, (F160.0.2) *Thế giới thần tiên lẫn lộn với thế giới người chết*, (F162.1) *Khu vườn ở thế giới khác*, (F163.1) *Lâu đài trong thế giới khác*, hay (F167.11.1) *Những con quỷ trong thế giới khác...*

Các câu chuyện trong *Truyện kỳ mạn lục* của Nguyễn Dữ mà tiêu biểu là chuyến hành trình lên tiên theo tiếng gọi tình của *Từ Thức*, xuống thủy phủ tìm lại người vợ của viên quan thái thú họ Trịnh trong *Chuyện đối tụng ở long cung*, hay lạc vào thế giới liêu trai của hồn ma trong *Cuộc nói chuyện thơ ở Kim Hoa*, *Chuyện kỳ ngộ ở trại Tây...* đều ít nhiều chứa đựng các motif dân gian vừa đề cập. Đây chỉ là một mẫu rất nhỏ trong những motif thông dụng được phổ biến cho cả văn chương kỳ ảo lẫn truyện tự sự dân gian truyền thống. Những motif này cùng với tục ngữ, câu đố, lời ca vãn điệu, và những điều tương tự thế, trở thành nguồn cội, nền tảng ban đầu để xây dựng thứ thực tế của thế giới thứ hai trong truyện truyền kỳ mà thông qua đó người đọc được kết nối với thế giới kỳ ảo này. Qua đó, Nguyễn Dữ đã chứng tỏ khả năng tiếp biến các chất liệu dân gian và khiến chúng đạt đến trình độ nghệ thuật cao nhất có thể. Đó là khả năng sử dụng một khối năng lượng vô tận *cái kỳ ảo* trong các motif của văn học dân gian – hấp thu, chuyển đổi và tái tạo nó thành những cấp độ cao hơn. Đồng thời, truyện kỳ ảo lúc này cố gắng cung cấp một hệ thống phức tạp các tình tiết mà ở đó các bối cảnh đã được trao truyền lý tính cao hơn nhằm giải thích cho những sự kiện vốn không thể nào giải thích trong folklore.

Tuy nhiên, các tác giả truyện truyền kỳ phụ thuộc rất nhiều không chỉ vào các motif để tạo ra một thế giới thứ cấp nhằm gắn kết và kết nối người đọc, họ còn có thể phụ thuộc vào những cấu trúc tương tự lớn hơn như toàn bộ câu chuyện để phục dựng, tái thiết hoặc làm mới hoàn toàn trong các tác phẩm kỳ ảo của mình. Trong một số trường hợp như đã dẫn lời nhận xét ở trên của Bùi Duy Tân, những huyền thoại, truyền thuyết, truyện dân gian, là những câu chuyện kỳ ảo đầy đủ đã được Nguyễn Dữ kể lại, mở rộng ra, và cho kết quả như ta thấy. Truyện kể dân gian truyền thống lúc này cung cấp một cái gì đó như cấu trúc xương sống của cốt truyện, và tác giả dựa vào cấu trúc này để trình bày một chủ đề có thể có hoặc có thể không có tiềm ẩn trong các bản gốc.

Nguyên nhân của tình trạng tiếp biến cái kỳ ảo từ folklore vào trong truyện kỳ trước hết phải đề cập đến khía cạnh quan trọng là khả năng các chất liệu truyền thống đã cùng lớn lên với các nhà văn này. Các tác giả trung đại đã dựa vào nền giáo dục của họ được chiết xuất từ các nguyên liệu thần thoại, truyền thuyết và lịch sử. Cuối cùng họ đưa vào tác phẩm của mình những cảm giác dường như là “quen thuộc”, theo một thể thức rất tự nhiên. Bằng cách hấp thu các giá trị văn hóa đại chúng, thu thập các câu

chuyện trong bên lề xã hội và thực hành viết những câu chuyện kỳ lạ, xét ở một phương diện nào đó, là cách các tác giả trung đại tạo nên một thứ diễn ngôn giải thoát để kháng cự lại những khủng hoảng của xã hội. Do đó, có thể thấy với truyện truyền kỳ, các nhà văn đã cùng lúc sống hai cuộc đời. Cuộc đời của một tầng lớp có học, tinh hoa, tuân theo các lễ nghi phép tắc của Khổng sân trình, quan phương, nghiêm cẩn và một cuộc đời nổi loạn bên trong với các giá trị ngàn đời của dân chúng, tự do, tuân theo các quy luật thần bí của tự nhiên và tiếp xúc với tất cả các lực lượng ma quỷ trong thế giới tâm linh.

Bên cạnh đó, việc sử dụng cái kỳ ảo hay các cấu trúc, chất liệu từ trong folklore chỉ là bề mặt, sâu xa hơn, các nhà văn viết truyện truyền kỳ như Nguyễn Dữ đã sử dụng chúng cho một “mục đích tu từ” [4] (chữ dùng của Roger Abrahams trong *Folklore and Literature as Performance* (Văn hóa dân gian và văn học như là sự trình diễn, 1972). Nhà nghiên cứu này nhận định, “Ý tưởng nằm đằng sau đó là để thiết lập nhịp điệu và nhấn mạnh sự kỳ vọng về một phản ứng mang tính chất đồng bộ của khán giả” [4]. Diễn đạt theo một cách khác là các độc giả của truyện truyền kỳ, những người đã được tiếp xúc với các cấu trúc hay các mẫu thức chung từ truyện kể dân gian từ thời thơ ấu của họ, một cách có ý thức hay vô thức, đáp ứng với mô hình quen thuộc theo một thể thức như tác giả dự đoán. Abrahams nhấn mạnh sẽ xuất hiện “phản ứng đồng bộ của khán giả” [4] khi họ tìm thấy cấu trúc folklore trong hình thức của văn học viết. Như vậy, tạo ra sự phản ứng đồng bộ là một trong những yếu tố tiên quyết mà các nhà nghiên cứu văn học trên thế giới lý giải nhu cầu sử dụng folklore của các nhà văn kỳ ảo.

Mức độ phức tạp nhất lý giải cho việc văn học kỳ ảo khởi đầu bằng sự phụ thuộc vào chất liệu truyền thống đó là việc thừa hưởng tầm mức và nhãn quan văn hóa từ trong folklore. Văn học kỳ ảo ủng hộ những giá trị bền vững đã được hình thành từ trong các truyện kể dân gian và một lần nữa dựa trên những nguyên tắc đạo đức có tính đối lập và minh bạch, được kiến tạo vững chãi trong truyện truyền khẩu để phân xét các nội dung đạo đức và xã hội mới được đưa vào cốt truyện truyền kỳ. Trong *Tư tưởng văn học cổ Trung Quốc*, nhận xét về mối quan hệ giữa folklore và văn xuôi nghệ thuật có tình tiết tiểu thuyết, I.X. Lixevich cũng cho rằng: “Hướng tới tiểu thuyết - độc giả sẽ đi vào một lĩnh vực văn học bị khinh rẻ, nằm ngoài giới hạn của ngôn từ văn học là văn. Các tác phẩm tiểu thuyết dường như nằm ngoài phạm vi hoa văn ngôn từ của thế giới - không phải ngẫu nhiên mà thành tố đầu tiên của thuật ngữ là chữ tiểu- nghĩa là bé mọn, không quan trọng, không đáng kể. Do vậy, văn học tiểu thuyết đã trở thành quỹ đạo chủ yếu trên đó diễn ra quá trình thâm nhập của các yếu tố dân gian vào các lĩnh vực khác nhau của sáng tác ngôn từ. Và mặc dù văn xuôi dân gian cổ xưa trong dạng thuần túy không còn giữ được đến thời chúng ta, nhưng ảnh hưởng của nó có thể cảm nhận được một cách rõ rệt qua các tác phẩm thuộc các thể tài khác nhau nhất, trong đó thường nhắc lại cốt truyện của nó, các nhân vật của nó, dẫn lại trí tuệ “thông thái” của nó. Các nhà lịch sử, triết học, các nhà nghiên cứu văn học và các nhân vật của họ thường hấp thu từ kho tàng trí tuệ tập thể, nâng cao “câu chuyện” có ý nghĩa giáo huấn này lên cấp “trường hợp” và thường nói về chúng như những điều mà mọi người đều biết rõ” [5].

3. Bước tiến mới của truyện truyền kỳ trung đại trong vấn đề kế thừa chất liệu nghệ thuật từ truyện kể dân gian

Cổ nhiên là truyện kỳ ảo trung đại đã thừa hưởng *cái kỳ* từ trong truyện kể dân gian. Song nó sẽ không đạt đến giá trị lớn lao như vậy nếu chỉ dừng ở mức độ kể lại câu chuyện truyền thống. Rõ ràng, đã có một bước chuyển vô cùng lớn lao từ *cái kỳ diệu* (marvellous) trong tự sự dân gian để trở thành cái kỳ ảo (fantastic) trong văn học viết, như một sự đột phá về mặt ý thức. Trong *Truyện cổ tích và truyện kỳ ảo: Từ cổ xưa đến hậu hiện đại* (*Fairy Tale and Fantasy: From Archaic to Postmodern*), Maria Nikolajeva cho rằng truyện cổ tích truyền thống nói chung cố gắng bảo lưu những câu chuyện gần gũi với phiên bản sớm nhất có thể của nó, mặc dù người kể chuyện mang đặc tính cá nhân rõ rệt, và mỗi phiên bản lại phản ánh thời gian và xã hội đặc thù của nó. Văn học kỳ ảo là một sáng tạo có ý thức, nơi mà tác giả lựa chọn hình thức phù hợp và tốt nhất cho mục đích riêng của họ. Mục đích có thể là giáo hóa, tôn giáo, triết học, xã hội, châm biếm, hoặc giải trí, tuy nhiên, văn học kỳ ảo rõ ràng đã khước từ mục đích ban đầu, cái tính chất nghi lễ của truyện cổ tích truyền thống. Như vậy, một vấn đề nữa được các nhà nghiên cứu nỗ lực nhấn mạnh chính là *khả năng tước bỏ các vấn đề thuộc về tính chất ma thuật, nghi lễ trong truyện cổ tích khi đưa nó vào truyện kỳ ảo* [6]. Chúng tôi lấy ví dụ về hành trình đến các thế giới khác nhau cùng xuất hiện trong truyện cổ tích và truyện truyền kỳ.

Truyện kể dân gian thường xuyên xuất hiện hiện tượng các nhân vật di chuyển một cách tự do giữa thế giới hiện thực và kỳ ảo một cách phi cản trở trong không gian. Đây chính là nguyên nhân làm nên thế giới biến ảo, kỳ lạ và thần tiên của các câu chuyện cổ. Nguyên nhân của những hành trình kỳ lạ này, trước hết, do truyện cổ tích là thể loại có mối quan hệ sinh thành trực tiếp từ cơ cấu xã hội và từ rất nhiều motif thể hiện rất rõ các định chế xã hội mà truyện cổ tích ra đời. Trong đó các nghi lễ hiến tế, nghi lễ thụ pháp và nghi lễ trưởng thành chiếm một vai trò vô cùng đặc biệt. Cùng với V.I.A. Propp, E.M. Melintinsky trong những nghiên cứu theo hướng cấu trúc lịch sử của truyện cổ tích cũng dẫn ra rằng: “một số cốt truyện cổ tích chẳng hạn như truyện về những người vợ kỳ diệu – những con vật totem, truyện về những con vật ăn thịt người, những ác thần, về sự đánh nhau với trăn thần và đặc biệt là *những chuyến viễn du sang một thế giới khác* đều có khởi nguồn từ thời kỳ tiền giai cấp và mang dấu vết của các nghi lễ hiến tế của người cổ sơ” [7]. Hơn thế nữa, chúng ta biết rằng đóng vai trò vô cùng quan trọng trong những ý niệm của con người thời cổ chính là ý niệm về thế giới bên kia, đặc biệt là những chuyến viễn du đến những vùng miền xa lạ. Ý niệm này đã được chuyển hóa vào trong các nghi lễ hiến tế liên quan đến cái chết và tử thần rồi đi vào trong thần thoại. Truyện cổ tích kế thừa thế giới quan của thần thoại và do vậy, đã mang theo trong nó những ý niệm xa xôi của con người thời cổ về những cuộc hành trình kỳ lạ đến các vùng đất xa xôi, mà thực chất là chuyến đi khám phá đời sống phía sau cái chết.

Tuy nhiên, trong truyền kỳ, hành trình đi đến thế giới khác đã mang màu sắc khác biệt. Việc di chuyển đến thế giới khác trong truyện truyền kỳ của Nguyễn Dữ gần như đã đánh mất hoàn toàn các dấu vết liên quan đến nghi lễ của con người thời cổ, trong khi vẫn liên tục kế thừa các motif dịch chuyển không gian từ folklore (như motif hành trình lên trời, xuống địa ngục, đến thế giới ở long cung, lạc vào các thế giới khác trên mặt đất...) và các cốt truyện kể về việc nhân vật đi đến một thế giới khác như *Gã trà đồng giáng sinh*, *Chuyện kỳ ngộ ở trại Tây*, *Chuyện đối tụng ở Long cung*, hay *Phạm Tử Hư lên chơi thiên tào...* từ trong dân gian. Cái kỳ ảo, như vậy đã có bước chuyển hóa rõ rệt từ chỗ là một đặc điểm về mặt tư duy trong folklore đã biến thành một phương tiện nghệ thuật trong văn học kỳ ảo. Trong khi chuyến phiêu lưu của người anh hùng trong cổ tích qua các thế giới khác nhau mang đậm màu sắc nghi lễ và hành động, thì sự dịch chuyển không gian của nhân vật truyện kỳ mang đậm sắc màu tâm lý với những xung động dữ dội về mặt tư tưởng, một thứ dịch chuyển phúng dụ cho những bi kịch tinh thần của văn nhân thời bấy giờ. Đó là hệ quả của sự thay đổi con người chức năng trong truyện cổ tích sang sự kết hợp giữa con người cảm nghĩ và con người hành động ở thể loại mới này của văn học viết. Các nhà văn trung đại đã xây dựng nên những cuộc hành trình đến thế giới khác nhằm mô tả trong hình thức lý tưởng nhất những xung đột sâu sắc nhất của tâm trí con người, giữa thiện và ác, giữa trật tự và rối loạn. Đồng thời khai phóng những năng lượng không thể giải tỏa trong cuộc đời thực ngột ngạt, sang một thế giới khác, nơi mà họ tin là công lý có thể được thực thi, và mọi sự xoay vần đổi vị trong đời sống này đều được chứng nghiệm bởi các thế lực thần bí ở thế giới khác.

Qua đó, chúng ta cũng nhận thấy rằng, không chỉ truyện kể dân gian vốn được xem là sản phẩm của tầng lớp thất học và những người mù chữ, trong thế đối lập với giới văn nhân, bản thân thể loại truyện truyền kỳ khi mới ra đời chỉ được xem là những tiêu diễn ngôn, bên cạnh diễn ngôn chính thống của thời đại. Vào giai đoạn mới xuất hiện, truyện truyền kỳ tồn tại như những văn bản ngoại biên, được viết ra bởi những văn nhân không tìm thấy sự hòa giải với các vấn đề của xã hội, bị sang chấn bởi sự đổi thay triều đại, chiến tranh, bất công và loạn lạc. Việc tiếp biến cái “kỳ ảo” trong truyện kể dân gian để tập trung miêu tả một thế giới kỳ quái, nghịch dị trong không gian nghệ thuật của truyện kỳ tiết lộ sự khủng hoảng về bản sắc của các nhà văn trung đại với tư cách như là một thành viên được đào tạo bởi hệ tư tưởng Nho giáo. Như thế, thái độ lựa chọn và tiếp biến các chất liệu từ nghệ thuật folklore - vốn của tầng lớp cấp thấp và bị coi thường, có thể xem xét như một ý thức phản biện xã hội mạnh mẽ, một thái độ thách thức và chống lại diễn ngôn trung tâm ngay chính tại trung tâm của tầng lớp tinh hoa.

Như vậy, khi cái kỳ ảo đã hoàn toàn biến thành một phương tiện nghệ thuật, rõ ràng, với việc tái thiết lại từ trong các chất liệu dân gian, nhà văn luôn muốn nó phục vụ cho những ý đồ thiết thực của mình. Nếu chúng ta thỏa thuận rằng, thế giới do các nhà văn kỳ ảo sáng tạo ra luôn luôn phải tuân theo một nguyên tắc nghiêm ngặt đó là *thế giới cùng những điều không thể* hay nói theo cách của C.S. Lewis, trong *Experiment in Criticism* (Thử nghiệm trong phê bình), truyện kỳ ảo đó là “bất kỳ câu chuyện nào có

hòa lẫn với những điều bất khả hoặc siêu nhiên” [8], thì việc sử dụng folklore là điều hết sức cần thiết. Đơn giản là vì trong khi cố gắng sáng tạo ra một thế giới thứ cấp đầy rẫy những điều phi thực, tác giả truyện kỳ ảo vẫn luôn muốn độc giả cảm thấy thế giới kỳ lạ này trở nên ám cúng và gần gũi hơn với người đọc bằng cách sử dụng cái kỳ ảo từ trong folklore. Hay nói cách khác, nhà văn viết truyện kỳ ảo đã sử dụng các chất liệu truyền thống, từ các motif đơn lẻ đến toàn bộ câu chuyện tự sự dân gian, cho phép độc giả của họ nhận ra rằng, chiều sâu văn hóa của thế giới không thể được tạo ra bởi các tác giả, và người ta chỉ có thể khơi dậy khối năng lượng văn hóa vô tận trong tiềm thức ấy bằng cách sử dụng các mô thức thẩm mỹ của truyện kể dân gian. Do đó, không phải ngẫu nhiên khi các nền văn học viết, không chỉ ở Việt Nam, đều khởi đầu bằng cách sử dụng *cái kỳ ảo* - chất liệu truyền thống của truyện truyền khẩu.

4. Kết luận

Trong kho tàng folklore, các câu chuyện truyền khẩu được xem là đặc biệt thiêng liêng, có giá trị, luôn được yêu cầu kể lại một lần nữa, một lần nữa, và rồi được truyền thừa sâu rộng trong cộng đồng qua nhiều thế hệ. Những chủ đề mà nó quan tâm, những kỹ thuật kể chuyện sơ khởi mà nó tạo dựng với rất nhiều các phiên bản khác nhau trong văn hóa dân gian, không giới hạn trong phạm vi quan tâm trong tầng lớp ít học của xã hội, thậm chí đã trở thành nền tảng và nguồn cội ban đầu cho sự hình thành nghệ thuật truyện ngắn thời trung đại, bởi các văn nhân của tầng lớp tinh hoa. Tiếp biến cái “kỳ ảo” từ truyện kể dân gian đến truyện truyền kỳ trung đại là minh chứng tiêu biểu cho một phương thức tư duy, kỹ thuật tường thuật, quy định kiểu tự sự nhằm tạo ra những thế giới kỳ lạ đã di chuyển vào trong văn học viết. Điều đặc biệt là sự thiết lập các đặc trưng tường thuật vốn có từ truyện truyền khẩu này đã lớn lên như cách mà một nền văn hóa trở nên phức tạp theo thời gian. Nó gắn bó mật thiết vào các lớp khác nhau câu chuyện văn học, với khán giả liên quan hay nhiều điều khác nữa. Cái “kỳ ảo” được biết đến rộng rãi ở các câu chuyện huyền thoại, truyền thuyết, sử thi và cổ tích này, sau đó đã tạo thành một hình thức mà phát triển từ các chất liệu đó, truyện truyền kỳ trở nên quy ước hơn, khán giả trở nên hạn chế hơn, người kể chuyện trở nên tinh vi hơn, các giá trị chân lý ngày càng trở thành những biểu tượng và ít thể hiện bằng con chữ, nhưng trong tất cả đều tồn tại những vấn đề tương đồng mà chúng ta có thể bắt gặp giữa một thể loại thuần túy của folklore và một thể loại của văn học thành văn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1].Lộc Phương Thủy (chủ biên) (2007). *Lí luận phê bình văn học thế giới thế kỷ XX*. Tập 1, 2. Nxb Giáo Dục, tr. 683.
- [2].Nhiều tác giả (2005). *Văn học Việt Nam, từ thế kỷ X đến thế kỷ XVIII*. NXB Giáo dục, tr. 505.

- [3].S. Thompson. *Motif - index of Folk - Literature, A Classification of Narrative Elements in Folk - Tale, Ballads, Myths, Fables, Medieval, Romances, Exempla, Local Legends*. Indiana University Press, 1955-1958, p. 1403-1782.
- [4].Jason Marc Harris (2008). *Folklore and the Fantastic in Nineteenth-Century British Fiction*. Published by Ashgate Publishing Limited, p. 55.
- [5].Lixevich X (2000). *Tư tưởng văn học cổ Trung Quốc*. Nxb Giáo dục, tr. 249.
- [6].Maria Nikolajeva (2003). *Fairy Tale and Fantasy: From Archaic to Postmodern*. Wayne State University Press, p. 344.
- [7].E.M. Meletinsky (2005). *Thi pháp của huyền thoại*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 25.
- [8].Brian Stableford (2005). *Historical Dictionaries of Fantasy Literature*. The Scarecrow Press, p. 276.

RELATIONSHIP BETWEEN FOLKLORE AND LITERATURE BY TURNING IN THE FANTASY FROM FOLK TALES TO MEDIEVAL STORY

Nguyen Thi Kim Ngan

Department of Literature, College of Education, Hue University

Email: nganpedagogy@gmail.com

ABSTRACT

After an extensive research on traditional society, folklore always turn their concerns from a past society in relation to the recent past, present and future evently. Folklore research is to predict/forming the shape of traditional literature. This can only be fully realized if it was in the relation to the different literary periods. That is why researchers around the world and in Vietnam are always interested to learn more and more about the relationship between folk tales with the fantasy literatures. In this article, we limited our attention to the special relationship by turning in the fantasy from folk tales to medieval story.

Key words: *folklore, folktale, fantasy, medieval story.*